

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **35** /2008/TT-BTC

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2008

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 18/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ thuộc diện chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo và ngư dân

- Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 1/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính;

- Căn cứ Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 18/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành một số chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ thuộc diện chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo và ngư dân;

- Theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn tại văn bản số 1015/BNN-KTBVNL ngày 17/4/2008;

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với ngư dân quy định tại khoản 4, 5, 6, 7 Điều 1 Quyết định số 289/QĐ-TTg như sau:

I/ VỀ ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, MỨC, THỜI GIAN VÀ HỒ SƠ HỖ TRỢ CHO NGƯ DÂN

1. Hỗ trợ ngư dân mua mới, đóng mới tàu đánh bắt hải sản có công suất máy từ 90CV trở lên hoặc tàu cung ứng dịch vụ cho hoạt động khai thác hải sản.

a) Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ gồm:

- Ngư dân thực hiện mua mới, đóng mới tàu đánh bắt hải sản có công suất máy từ 90 CV trở lên.

- Ngư dân thực hiện mua mới, đóng mới tàu cung ứng dịch vụ cho tàu đánh bắt hải sản.

b) Điều kiện được hỗ trợ:

- Tàu mua mới, đóng mới có công suất từ 90CV trở lên, đã hoàn thành thủ tục đăng kiểm, đăng ký, có giấy phép khai thác hải sản (đối với tàu đánh bắt hải sản) hoặc giấy đăng ký kinh doanh (đối với tàu làm dịch vụ), đã hoàn thành việc mua bảo hiểm thân tàu và bảo hiểm tai nạn cho thuyền viên.

- Tàu mua mới, đóng mới phải có máy mới 100% và đạt các tiêu chuẩn kinh tế - kỹ thuật theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Ngư dân có địa chỉ cư trú hợp pháp, có hoạt động đánh bắt hải sản được Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn xác nhận.

c) *Mức hỗ trợ*: mỗi chiếc tàu mua mới, đóng mới được Nhà nước hỗ trợ 70.000.000 đồng/tàu/năm.

d) *Thời gian thực hiện hỗ trợ*:

- Đối với những tàu được mua mới, đóng mới trong năm 2008, thời gian được hỗ trợ từ năm 2008 đến 2010.

- Đối với tàu được mua mới, đóng mới trong năm 2009, thời gian được hỗ trợ từ năm 2009 đến 2010.

- Đối với tàu được mua mới, đóng mới trong năm 2010, thời gian được hỗ trợ trong năm 2010.

đ) *Hồ sơ hỗ trợ*

- Ngư dân thuộc đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ qui định tại điểm 1a, mục I, Thông tư này, đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định, lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ như sau:

+ Đơn đề nghị hỗ trợ mua mới, đóng mới tàu có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về địa chỉ cư trú hợp pháp và có tiến hành hoạt động khai thác hải sản trên biển (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này).

+ Bản sao có công chứng hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về các giấy tờ: đăng ký lưu hành phương tiện đánh bắt hải sản, giấy đăng kiểm tàu, giấy phép khai thác hải sản đối với tàu đánh bắt hải sản hoặc giấy đăng ký kinh doanh đối với tàu làm dịch vụ, giấy chứng nhận bảo hiểm thân tàu và bảo hiểm tai nạn thuyền viên còn hiệu lực.

+ Bản sao về các giấy tờ liên quan đến việc xác định máy tàu mới 100% đạt các tiêu chuẩn kinh tế - kỹ thuật theo qui định của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Việc hỗ trợ được tiến hành hàng năm, ngư dân đề nghị hỗ trợ cho năm nào thì lập hồ sơ cho năm đó (mỗi năm lập hồ sơ một lần).

2. *Hỗ trợ ngư dân để thay máy tàu sang loại máy tiêu hao ít nhiên liệu hơn đối với tàu đánh bắt hải sản có công suất máy từ 40CV trở lên hoặc tàu dịch vụ phục vụ hoạt động khai thác hải sản.*

a) *Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ gồm:*

Ngư dân là chủ sở hữu của tàu đánh bắt hải sản có công suất máy từ 40CV trở lên hoặc chủ sở hữu tàu dịch vụ phục vụ hoạt động khai thác hải sản khi thực hiện thay máy cũ, lắp máy mới có mức tiêu hao nhiên liệu ít hơn.

b) Điều kiện được hỗ trợ:

- Tàu đánh bắt hải sản, tàu dịch vụ phục vụ hoạt động khai thác hải sản đã hoàn thành thủ tục đăng kiểm, đăng ký, có giấy phép khai thác hải sản, tham gia mua bảo hiểm thân tàu.

- Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn nơi ngư dân cư trú xác nhận hoạt động đánh bắt hải sản, hoạt động dịch vụ thường xuyên trên biển.

- Máy được lắp đặt phải mới 100% và đạt các tiêu chuẩn kinh tế - kỹ thuật theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Mức hỗ trợ:

- Đối với máy tàu có công suất từ 40CV đến dưới 90CV: hỗ trợ 10.000.000 đồng/máy/năm.

- Đối với máy tàu có công suất từ 90CV trở lên: hỗ trợ 18.000.000 đồng/máy/năm.

d) Thời gian thực hiện hỗ trợ:

- Đối với những máy tàu mới được lắp đặt mới trong năm 2008, thời gian được hỗ trợ từ năm 2008 đến 2010.

- Đối với những máy tàu mới được lắp đặt mới trong năm 2009, thời gian được hỗ trợ từ năm 2009 đến 2010.

- Đối với những máy tàu mới được lắp đặt mới trong năm 2010, thời gian được hỗ trợ trong năm 2010.

Từ năm 2008 đến hết năm 2010, sau khi đã được Nhà hỗ trợ tiền thay máy mới 100%, ngư dân không được hỗ trợ để thay máy mới khác.

đ) Về hồ sơ hỗ trợ

- Ngư dân thuộc đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại điểm 2a mục I Thông tư này, đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định, lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ như sau:

+ Đơn đề nghị hỗ trợ thay máy tàu có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về địa chỉ cư trú hợp pháp và có tiến hành hoạt động khai thác hải sản thường xuyên trên biển (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này).

+ Bản sao có công chứng hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về các giấy tờ: đăng ký lưu hành phương tiện đánh bắt hải sản, giấy đăng kiểm tàu, giấy phép khai thác hải sản đối với tàu đánh bắt hải sản hoặc giấy

đăng ký kinh doanh đối với tàu dịch vụ cho hoạt động khai thác hải sản, giấy chứng nhận bảo hiểm thân tàu còn hiệu lực.

+ Bản sao về các giấy tờ liên quan đến máy mới 100% của tàu đạt các tiêu chuẩn kinh tế - kỹ thuật theo qui định của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

+ Biên bản kiểm tra kỹ thuật thay máy tàu.

- Việc đề nghị hỗ trợ được tiến hành theo năm, ngư dân đề nghị hỗ trợ cho năm nào thì lập hồ sơ cho năm đó (mỗi năm đề nghị hỗ trợ lập hồ sơ một lần).

3. Hỗ trợ về kinh phí bảo hiểm thân tàu cho tàu đánh bắt hải sản có công suất máy từ 40CV trở lên, tàu dịch vụ cho hoạt động khai thác hải sản và bảo hiểm tai nạn cho thuyền viên làm việc theo hợp đồng lao động trên các tàu cá, tàu dịch vụ.

a) Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ:

Ngư dân là chủ sở hữu các tàu đánh bắt hải sản có công suất từ 40CV trở lên đã mua bảo hiểm thân tàu, mua bảo hiểm tai nạn thuyền viên.

b) Điều kiện được hỗ trợ:

- Tàu đánh bắt hải sản có công suất 40CV trở lên, tàu dịch vụ cho hoạt động khai thác hải sản đã hoàn thành thủ tục đăng kiểm, đăng ký, có giấy phép khai thác hải sản, tham gia mua bảo hiểm thân tàu và bảo hiểm tai nạn thuyền viên.

- Tàu đang hoạt động đánh bắt hải sản, tàu dịch vụ cho hoạt động khai thác hải sản, thuê thuyền viên có hợp đồng lao động tối thiểu từ 1 năm trở lên.

c) Mức hỗ trợ:

- Ngư dân là chủ sở hữu tàu đánh bắt hải sản, tàu dịch vụ cho hoạt động khai thác hải sản đã mua bảo hiểm thân tàu được hỗ trợ 30% số tiền phí bảo hiểm trong năm và thuyền viên được hỗ trợ 100% số tiền phí bảo hiểm tai nạn thuyền viên trong năm.

d) Thời gian thực hiện hỗ trợ:

- Ngư dân mua bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm tai nạn thuyền viên năm nào thì được hỗ trợ kinh phí năm đó.

- Thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ về kinh phí bảo hiểm thân tàu và bảo hiểm tai nạn thuyền viên từ năm 2008 – 2010.

đ) Hồ sơ hỗ trợ:

- Đối với hỗ trợ phí bảo hiểm thân tàu: ngư dân lập hồ sơ như sau:

+ Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí bảo hiểm thân tàu của ngư dân có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về địa chỉ cư trú hợp pháp và có tiền

hành hoạt động khai thác hải sản, hoạt động dịch vụ trên biển (theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư này).

+ Bản sao có công chứng hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về các giấy tờ: đăng ký lưu hành phương tiện đánh bắt hải sản, giấy đăng kiểm tàu, giấy phép khai thác hải sản đối với tàu đánh bắt hải sản hoặc giấy đăng ký kinh doanh đối với tàu làm dịch vụ.

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm thân tàu còn hiệu lực ít nhất là 3 tháng của năm đề nghị hỗ trợ.

- Đối với hỗ trợ kinh phí bảo hiểm tai nạn thuyền viên: ngư dân lập hồ sơ như sau:

+ Đơn đề nghị hỗ trợ về kinh phí bảo hiểm tai nạn thuyền viên của ngư dân có xác nhận Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về địa chỉ cư trú hợp pháp và có thuê lao động theo chế độ hợp đồng lao động trên các tàu cá (theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư này).

+ Bản sao hợp đồng lao động giữa thuyền viên và chủ tàu còn hiệu lực trong năm đề nghị hỗ trợ.

+ Bản sao về giấy chứng nhận bảo hiểm thuyền viên còn hiệu lực ít nhất là 3 tháng của năm đề nghị hỗ trợ.

- Việc đề nghị hỗ trợ được tiến hành theo năm, ngư dân đề nghị hỗ trợ phí bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm tai nạn thuyền viên cho năm nào thì lập hồ sơ cho năm đó (mỗi năm đề nghị hỗ trợ lập hồ sơ một lần).

4. Hỗ trợ về dầu cho ngư dân là chủ sở hữu tàu đánh bắt hải sản hoặc tàu cung ứng dịch vụ cho hoạt động khai thác hải sản.

a) Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ:

Ngư dân là chủ sở hữu tàu đánh bắt hải sản hoặc tàu dịch vụ cho hoạt động khai thác hải sản có tiến hành hoạt động khai thác hải sản thường xuyên liên tục, nguồn thu từ đánh bắt hải sản là nguồn thu nhập chính.

b) Điều kiện được hỗ trợ:

- Các chủ tàu có tàu đánh bắt hải sản, tàu dịch vụ hoạt động từ 6 tháng trong một năm trở lên, đã hoàn thành thủ tục mua bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm tai nạn thuyền viên, có đăng kiểm, đăng ký lưu hành phương tiện đánh bắt hải sản theo quy định của pháp luật.

- Có giấy phép khai thác hải sản; có địa chỉ cư trú hợp pháp được Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn xác nhận.

- Phải có xác nhận của chính quyền cấp xã và bộ đội biên phòng sau mỗi chuyến đi biển.

c) Mức hỗ trợ: